

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 91/2024/DS-ST

Ngày: 18 – 7 – 2024

*"V/v Tranh chấp
Hợp đồng góp hui"*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quế Hương**.

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Trung Du**.
Ông **Nguyễn Văn Móm Em**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Kiều Minh Tiến** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Bà **Lữ Ngọc Minh C** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 309/2023/TLST – DS ngày 02 tháng 10 năm 2023 về “**Tranh chấp hợp đồng góp hui**” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ngô Thị B**, sinh năm: 1955 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo Ủy quyền của bà Ngô Thị B là chị **Đinh Nguyễn Hồng N**, sinh năm: 1999 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: số F, Phó C, Phường C, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Ngô Thị B là luật sư **Tô Vĩnh H** – Công ty L - thuộc đoàn luật sư tỉnh V.

- *Bị đơn:* Chị **Võ Thị T**, sinh năm: 1977 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Minh H1**, sinh năm: 1960 (Vắng có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Ngô Thị B do chị Đinh Nguyễn Hồng N làm đại diện trình bày:*

Trước đây bà B có làm đầu thảo của nhiều dây hụi, bà B cũng có tham gia các phần hụi do bà làm đầu thảo và ghi tên là H1 (tên chồng của bà B).

Chị T có tham gia 16 dây hụi do bà T làm đầu thảo cụ thể như sau:

Dây 01: Hụi tháng 5.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 04/06/2020 (âl) nhằm ngày 24/7/2020 (dl), mãn hụi ngày 04/11/2021 (âl) nhằm ngày 07/12/2021 (dl), hụi gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 05 lần đến lần thứ 06 vào ngày 04/11/2020 (âl) (nhằm ngày 17/12/2020 (dl)) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 950.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 71.100.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 02 lần thì ngưng, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 10 lần, thành tiền là **50.000.000đ**.

Dây 02: Hụi tháng 5.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 04/06/2020 (âl) nhằm ngày 24/7/2020, mãn hụi ngày 04/11/2021 (âl) nhằm ngày 07/12/2021 (dl), hụi gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 06 lần đến lần thứ 07 vào ngày 04/12/2020 (âl) nhằm ngày 16/01/2021 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 950.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 72.050.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 02 lần thì ngưng, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 09 lần, thành tiền là 45.000.000đ.

Dây 03: Hụi tháng 2.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 06/12/2019 (âl) nhằm ngày 31/12/2019, mãn hụi ngày 06/03/2021(âl) nhằm ngày 17/4/2021 (dl), hụi gồm có 17 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 1.000.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 04 lần đến lần thứ 05 vào ngày 06/04/2020 (âl) nhằm ngày 28/04/2020 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 250.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 28.000.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 11 lần thì

ngung, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 01 lần, thành tiền là 2.000.000đ.

Dây 04: Hụi tháng 5.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 06/8/2020 (âl) nhằm ngày 22/09/2020 (dl), mãn hụi ngày 06/01/2022 (âl) nhằm ngày 06/02/2022 (dl), hụi gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 05 lần đến lần thứ 06 vào ngày 06/01/2020 (âl) nhằm ngày 17/02/2021 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 750.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 73.500.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 01 lần thì ngung, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 11 lần, thành tiền là 55.000.000đ.

Dây 05: Hụi tháng 2.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 09/01/2020 (âl) nhằm ngày 02/02/2020 (dl), mãn hụi ngày 09/04/2021 (âl) nhằm ngày 20/05/2021 (dl), hụi gồm có 17 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 1.000.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 05 lần đến lần thứ 06 vào ngày 09/05/2020 (âl) nhằm ngày 29/06/2020 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 260.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 28.140.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 10 lần thì ngung, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 01 lần, thành tiền là 2.000.000đ.

Dây 06: Hụi tháng 5.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 09/04/2020 (âl) nhằm ngày 01/05/2020 (dl), mãn hụi ngày 09/8/2021 (âl) nhằm ngày 15/09/2021 (dl), hụi gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 05 lần đến lần thứ 06 vào ngày 09/8/2020 (âl) nhằm ngày 25/9/2020 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 800.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 72.900.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 06 lần thì ngung, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 06 lần, thành tiền là 30.000.000đ.

Dây 07: Hụi tháng 2.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 09/03/2021 (âl) nhằm ngày 20/4/2021 (dl), mãn hụi ngày 09/7/2022 (âl) nhằm ngày 06/8/2022 (dl), hụi gồm có 17 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng

là 1.000.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị T đóng hội sống được 02 lần, đến lần thứ 03 không đóng bà B phải góp thay số tiền là 1.700.000đ, đến lần thứ 04 vào ngày 09/06/2021 (âl) nhằm ngày 18/07/2021 (dl) thì kêu hốt hội, chị T kêu 300.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B phải giao cho chị T nhận số tiền hội là 27.100.000đ. Tuy nhiên, số tiền này bà B đã trừ vào số tiền phải đóng của các dây hội trước đó bà B đã góp hội thay cho chị T nên bà B không có giao tiền cho chị T nhận. Việc chị T hốt hội rồi trừ sang số tiền mà bà B đã góp hội thay thì chị T đồng ý nhưng 02 bên chỉ nói miệng không có lập văn bản gì. Sau khi hốt hội thì chị T không có đóng hội chết, bà B phải góp hội thay cho chị T đến khi mãn hội là 13 lần, thành tiền là 26.000.000đ, tổng cộng ở dây hội này bà B góp hội thay cho chị T là 27.700.000đ.

Dây 08: Hội tháng 2.000.000đ, một tháng mở hội một lần, mở hội ngày 15/12/2020 (âl) nhằm ngày 27/01/2021 (dl), mãn hội ngày 15/04/2022 (âl) nhằm ngày 15/05/2022 (dl), hội gồm có 17 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 1.000.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị T đóng hội sống được 02 lần đến lần thứ 03 vào ngày 15/02/2021 (âl) nhằm ngày 27/03/2021 (dl) thì kêu hốt hội, chị T kêu 300.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hội là 26.800.000đ. Khi giao hội thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hội giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hội thì chị T không có đóng hội chết, bà B phải góp hội thay cho chị T đến khi mãn hội là 14 lần, thành tiền là 28.000.000đ.

Dây 09: Hội tháng 5.000.000đ, một tháng mở hội một lần, mở hội ngày 15/01/2020 (âl) nhằm ngày 08/02/2020 (dl), mãn hội ngày 15/05/2021 (âl) nhằm ngày 24/06/2021 (dl), hội gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị T đóng hội sống được 04 lần đến lần thứ 05 vào ngày 15/04/2020(âl) (tháng 04 sau) nhằm ngày 06/06/2020 (dl) thì kêu hốt hội, chị T kêu 800.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hội là 72.100.000đ. Khi giao hội thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hội giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hội thì chị T đã đóng hội chết lại được 10 lần thì ngưng, bà B phải góp hội thay cho chị T đến khi mãn hội là 03 lần, thành tiền là 15.000.000đ.

Dây 10: Hội tháng 5.000.000đ, một tháng mở hội một lần, mở hội ngày 19/02/2020 (âl) nhằm ngày 12/03/2020 (dl), mãn hội ngày 19/06/2021 (âl) nhằm ngày 28/07/2021 (dl), hội gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị

T đóng hội sống được 08 lần đến lần thứ 09 vào ngày 19/09/2020 (âl) nhằm ngày 04/11/2020 (dl) thì kêu hốt hội, chị T kêu 800.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hội là 75.300.000đ. Khi giao hội thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hội giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hội thì chị T đã đóng hội chết lại được 05 lần thì ngưng, bà B phải góp hội thay cho chị T đến khi mãn hội là 04 lần, thành tiền là 20.000.000đ.

Dây 11: Hội tháng 5.000.000đ, một tháng mở hội một lần, mở hội ngày 19/04/2020 (âl) nhằm ngày 11/05/2020 (dl), mãn hội ngày 19/09/2021 (âl) nhằm ngày 24/10/2021 (dl), hội gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị T đóng hội sống được 03 lần đến lần thứ 04 vào ngày 19/07/2020(âl) nhằm ngày 06/09/2020 (dl) thì kêu hốt hội, chị T kêu 700.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hội là 72.700.000đ. Khi giao hội thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hội giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hội thì chị T đã đóng hội chết lại được 07 lần thì ngưng, bà B phải góp hội thay cho chị T đến khi mãn hội là 07 lần, thành tiền là 35.000.000đ.

Dây 12: Hội tháng 5.000.000đ, một tháng mở hội một lần, mở hội ngày 19/8/2021 (âl) nhằm ngày 25/9/2021 (dl), mãn hội ngày 19/01/2023 (âl) nhằm ngày 19/02/2023 (dl), hội gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị T kêu hốt hội ở lần 01, chị T kêu 1.200.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B phải giao số tiền hội là 62.100.000đ. Tuy nhiên, số tiền này bà B đã trừ vào số tiền phải đóng của các dây hội trước đó bà B đã góp hội thay cho chị T nên bà B không có giao tiền cho chị T nhận. Việc chị T hốt hội rồi trừ sang số tiền mà bà B đã góp hội thay thì chị T đồng ý nhưng 02 bên chỉ nói miệng không có lập văn bản gì. Sau khi hốt hội thì chị T không có đóng hội chết, bà B phải góp hội thay cho chị T đến khi mãn hội là 17 lần, thành tiền là 85.000.000đ.

Dây 13: Hội tháng 2.000.000đ, một tháng mở hội một lần, mở hội ngày 22/01/2020 (âl) nhằm ngày 15/02/2020 (dl), mãn hội ngày 22/06/2021 (âl) nhằm ngày 31/07/2021 (dl), hội gồm có 19 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 1.000.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hội là “Tạo”, chị T đóng hội sống được 05 đến lần thứ 06 vào ngày 22/05/2020 (âl) nhằm ngày 12/07/2020 (dl) thì kêu hốt hội, chị T kêu 300.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hội là 31.100.000đ. Khi giao hội thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hội giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hội thì chị T đã đóng hội chết lại được 09 lần thì

ngung, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 04 lần, thành tiền là 8.000.000đ.

Dây 14: Hụi tháng 5.000.000đ, một tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 22/03/2021(âl) nhằm ngày 03/05/2021 (dl), mãn hụi ngày 22/08/2022 (âl) nhằm ngày 28/09/2022 (dl), hụi gồm có 18 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 01 lần đến lần thứ 02 vào ngày 22/04/2021 (âl) nhằm ngày 02/06/2021 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 800.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B phải giao hụi cho chị T nhận số tiền hụi là 69.700.000đ. Tuy nhiên, số tiền này bà B đã trừ vào số tiền phải đóng của các dây hụi trước đó bà B đã góp hụi thay cho chị T nên bà B không có giao tiền cho chị T nhận. Việc chị T hốt hụi rồi trừ sang số tiền mà bà B đã góp hụi thay thì chị T đồng ý nhưng 02 bên chỉ nói miệng không có lập văn bản gì. Sau khi hốt hụi thì chị T không có đóng hụi chết, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 16 lần, thành tiền là 80.000.000đ.

Dây 15: Hụi 5.000.000đ, 03 tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 12/04/2020 (âl) nhằm ngày 04/05/2020 (dl), mãn hụi ngày 12/05/2023 (âl) nhằm ngày 29/6/2023 (dl), hụi gồm có 15 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 02 lần đến lần thứ 03 vào ngày 12/09/2020 (âl) nhằm ngày 28/10/2020 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 1.350.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 51.300.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 02 lần thì ngưng, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 10 lần, thành tiền là 50.000.000đ.

Dây 16: Hụi 5.000.000đ, 03 tháng mở hụi một lần, mở hụi ngày 12/04/2020 (âl) (tháng 04 trước) nhằm ngày 04/05/2020 (dl), mãn hụi ngày 12/05/2023 (âl) nhằm ngày 29/6/2023 (dl), hụi gồm có 15 phần, mỗi lần khai đầu thảo hưởng hoa hồng là 2.500.000đ, chị T tham gia 01 phần, tên trên danh sách hụi là “Tạo”, chị T đóng hụi sống được 01 lần đến lần thứ 02 vào ngày 12/06/2020 (âl) nhằm ngày 01/08/2020 (dl) thì kêu hốt hụi, chị T kêu 1.250.000đ, sau khi trừ tiền hoa hồng đầu thảo thì bà B đã giao cho chị T nhận đủ số tiền hụi là 51.250.000đ. Khi giao hụi thì có làm 01 tờ giấy tổng kết số tiền hụi giao cho chị T giữ, chị T không có ký tên nhận tiền. Sau khi hốt hụi thì chị T đã đóng hụi chết lại được 02 lần thì ngưng, bà B phải góp hụi thay cho chị T đến khi mãn hụi là 11 lần, thành tiền là 55.000.000đ.

Tổng cộng 16 dây hụi thì chị T còn nợ lại bà B số tiền là 587.700.000đ.

Ngoài ra, chị T có trả lại cho bà B được một phần tiền, cụ thể như sau:

- Tháng 03/2023 trả 02 lần số tiền là 10.000.000đ.
- Tiền hốt hụi của dây hụi 5.000.000đ mở ngày 22/03/2021 (âl) nhằm ngày 03/05/2021 (dl) số tiền là 69.700.000đ.
- Tiền hốt hụi của dây hụi 5.000.000đ mở ngày 19/8/2021 (âl) nhằm ngày 25/9/2021 (dl) số tiền là 62.100.000đ .
- Tiền hốt hụi của dây hụi 2.000.000đ mở ngày 09/03/2021 (âl) số tiền là 27.100.000đ.

- Trả thêm 02 lần không nhớ thời gian là 2.000.000đ và 4.000.000đ.

Tổng cộng chị T đã trả cho bà B số tiền là 174.900.000đ.

Như vậy, số tiền chị T còn nợ lại bà B là 412.800.000đ.

Trước đây bà B khởi kiện yêu cầu chị T phải trả lại số tiền nợ hụi là 418.320.000đ nhưng số tiền này là do tính toán sai, thực tế chị T nợ bà B số tiền là 412.800.000đ. Nên nay bà B xin thay đổi yêu cầu khởi kiện, bà B khởi kiện yêu cầu chị T phải trả lại số tiền nợ hụi là 412.800.000đ. Bà B chỉ khởi kiện yêu cầu chị T phải trả nợ, không yêu cầu ai khác có trách nhiệm liên đới trả nợ.

** Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Võ Thị T trình bày:*

Chị T thừa nhận có tham gia 16 dây hụi do bà B làm đầu thảo, thời gian mở hụi và số hụi viên giống như bà B và người đại diện của bà B đã trình bày, tên trên danh sách hụi là “Tạo” (tên gọi thường ngày của chị T). Tuy nhiên, chị T không nhớ chi tiết các dây hụi như thế nào, không nhớ dây hụi nào chị T đã hốt dây nào chưa hốt, chị T có kêu bà B hốt hụi rồi đóng hụi lại hay không thì chị T cũng không nhớ. Chị T chỉ nhớ các lần chị T hốt hụi thì chị T có ký tên cho bà B.

Nay đối với yêu cầu của bà B thì chị T không đồng ý, chị T chỉ đồng ý trả lại cho bà B số tiền là 200.000.000đ. Số tiền này là chị T trả cho toàn bộ các dây hụi mà chị T đã tham gia, chị T không phân định được số tiền này là trả nợ cho dây hụi nào. Trước đây chị T cũng có trả cho bà B một phần tiền nợ hụi nhưng chị T cũng không nhớ chính xác là trả bao nhiêu vào thời gian nào và chị cũng không xác nhận các lần bà B trình bày chị có trả tiền là đúng hay không.

** Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H1 trình bày:*

Ông H1 thống nhất theo lời trình bày của bà B. Khi bà B làm đầu thảo hụi thì có mượn tên của ông H1 để ghi tên vào danh sách hụi viên đối với các dây hụi mà bà B có tham gia làm hụi viên, ông H1 không có làm đầu thảo hụi. Trong vụ án này ông H1 không có ý kiến hay yêu cầu gì.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Ngô Thị B là Luật sư Tô Vĩnh H trình bày:*

Bà T thừa nhận có tham gia 16 dây hụi như bà B trình bày, chị T có đóng hụi sống sau đó chị T đã hốt hết 16 dây hụi. Sau khi hốt hụi thì chị T đóng hụi chết đến tháng 02 và tháng 03 năm 2021 (âl) thì ngưng đóng hụi cho bà B. Bà B có cung cấp xác nhận của các hụi viên về việc chị T tham gia hụi và hốt hụi nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà B.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có ý kiến:* về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp pháp luật.

Hướng giải quyết vụ án:

Bà B yêu cầu chị T phải trả lại số tiền nợ hụi của 16 dây hụi là 412.800.000đ. Bà B có cung cấp cho Tòa án xác nhận của hụi viên xác nhận chị T có tham gia hụi và hốt hụi. Chị T thừa nhận có tham gia 16 dây hụi do bà B làm đầu thảo, trong đó có 13 dây hụi đã mãn vào tháng 06/2021 và còn lại 3 dây hụi chị T không có đóng cho bà B nên đồng ý trả cho bà B số tiền là 200.000.000đ; Tuy nhiên chị T không trình bày được chi tiết các dây hụi, quá trình tham gia đóng hụi, góp hụi. Do đó, lời trình bày của chị T là không đủ cơ sở để chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B.

- *Về án phí:* Chị Võ Thị T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn và bị đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu và quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Bà Ngô Thị B có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng góp hụi với chị Võ Thị T. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Minh H1 vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ theo quy định tại Điều 228 của Bộ Luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông H1.

[3] Bà B khởi kiện yêu cầu chị T phải trả lại cho bà B số tiền hui còn nợ là 412.800.000đ. Chị T không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà B mà chỉ đồng ý trả lại cho bà B số tiền là 200.000.000đ.

[4] Bà B có cung cấp cho Tòa án 16 danh sách hui kèm theo sự xác nhận của các hui viên Bà Nguyễn Thị T1, bà Nguyễn Thị T2, bà Võ Thị Phương T3, bà Tô T4, ông Huỳnh Văn O, bà Mai Thị K, bà Phạm Ngọc H2, bà Nguyễn Phương T5, bà Mai Thị Thu N1, bà Lê Thị N2, bà Trần Thị D, bà Nguyễn Thị Hồng T6, Bà Nguyễn Huỳnh Linh Đ, ông Lê Tuấn H3, bà Dương Thị T7, bà Hồ Thị Yến T8.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của bà Ngô Thị B về các lần chị T3 kêu hót hui là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các hui viên vừa nêu, các hui viên này đều không có quan hệ thân thích với bà B. Khi chị T3 không đóng hui thì ở các kỳ mở hui bà B đã nộp thay cho chị T3 các phần hui chết cho đến khi mãn hui. Mặt khác, tại phiên tòa chị T3 thừa nhận có tham gia 16 dây hui do bà B làm đầu thảo, thời gian mở hui và số hui viên giống như lời trình bày của bà B; Trong đó có 13 dây đã mãn hui vào tháng 06/2021 và số tiền chị T3 đồng ý trả cho bà B là 200.000.000đ là của 03 dây hui 5.000.000đ. Tuy nhiên, chị T3 không trình bày được chi tiết các dây hui, các lần chị T3 đóng hui cũng như hót hui và số tiền 200.000.000đ là trả cho dây hui nào, lời khai của chị T3 qua các lần làm việc là không trùng khớp với nhau và hiện tại các dây hui này đã mãn; Do đó, lời trình bày của chị T3 là không đủ căn cứ để chấp nhận. Như vậy, đã có đủ căn cứ để khẳng định lời trình bày của bà B là có căn cứ để chấp nhận.

[6] Tổng số tiền hui chị T3 phải đóng cho bà B đến khi mãn hui của 16 dây hui là 587.700.000đ. Tuy nhiên, bà B thừa nhận chị T3 có đóng cho bà được số tiền là 16.000.000đ và các lần hót hui của dây 7, dây 12, dây 14 với tổng số tiền là 158.900.000đ thì bà B không giao cho chị T3 mà dùng để đóng hui chết. Như vậy, số tiền chị T3 còn nợ lại bà B là 412.800.000đ.

[7] Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngô Thị B do chị Đinh Nguyễn Hồng N làm đại diện.

Buộc chị Võ Thị T3 phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Ngô Thị B số tiền là 412.800.000đ

[8] Xét đề nghị của Luật sư Tô Vĩnh H là có cơ sở nên chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của vị Kiểm sát viên là có cơ sở nên chấp nhận.

[10] Án phí sơ thẩm:

- Buộc chị T3 phải nộp số tiền là $20.000.000đ + 12.800.000đ \times 4\% = 20.512.000đ$ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 của Bộ Luật dân sự; Điều 16, Điều 17, Điều 18 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hội, họ, bêu, phường; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

** Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô Thị B do chị Đinh Nguyễn Hồng N làm đại diện.

Buộc chị Võ Thị T3 phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Ngô Thị B số tiền là 412.800.000đ (Bốn trăm mười hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

** Về án phí sơ thẩm:*

Buộc chị Võ Thị T3 phải nộp 20.512.000đ (Hai mươi triệu năm trăm mười hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Ngô Thị B không phải nộp án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quế Hương